



ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 1 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: TOÁN - LỚP 9

Thời gian làm bài: **90 phút**, không kể thời gian phát đề

Phát hành ngày 21/10/2026

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: T9.CK1.076

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Cho $U = \sqrt{784}$, $V = \sqrt{4}$, $D = 780$ $F = D/(U + V)$, $G = D/(U - V)$. Tính FG .

- A. 676 B. 608400 C. 900 D. 780

Câu 2. Từ điểm P nằm ngoài đường tròn (O) bán kính $R = 154$ cm, kẻ hai tiếp tuyến PA , PB với A , B là các tiếp điểm. Biết $OP = 550$ cm; gọi H là giao điểm của OP và AB . Tính diện tích tam giác PAB .

- A. 74937, 1392 cm² B. 267632, 64 cm² C. 6374, 8608 cm² D. 149874, 2784 cm²

Câu 3. Một bánh xe bán kính $R = 3$ dm lăn không trượt trên đường thẳng, quay được 4 vòng và thêm 330°. Quãng đường lăn được viết dưới dạng $s = k\pi$ dm. Tính tổng số vòng quay ν của bánh xe, kể cả phần vòng lẻ.

- A. $\frac{35}{6}$ B. 4 C. $\frac{59}{12}$ D. 334

Câu 4. Tam giác ABC vuông tại A , $AB = 98$ cm, $AC = 336$ cm, $BC = 350$ cm. Góc nhọn được xét là B . Tính $\cos B$.

- A. 0,96 B. 0,28 C. 0,77 D. 0,23

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Cho $A = -343$, $B = 729$ và $C = 125$. Dùng căn bậc ba thực. Tính $\sqrt[3]{A} + \sqrt[3]{B}$.

Câu 6. Gọi x_1, x_2 là hai nghiệm phương trình $x^2 - 15x + 56 = 0$. Không cần giải phương trình. Tính $x_1^2 + x_2^2$.

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Giải phương trình $\frac{8(x-8)(x-9)}{x-8} = 0$.

.....

.....

.....

Câu 8. Bảo tàng bán 16 vé gồm người lớn và trẻ em, thu 810 nghìn đồng. Vé người lớn 60 nghìn đồng, vé trẻ em 30 nghìn đồng.

.....

.....

.....